

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 19/2017/HS-ST

Ngày: 29/12/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lầu A Cù và Ông Lò Việt Hưng

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên

Ngày 29/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2017/HSST, ngày 16/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/HSST-QĐ ngày **18/12/2017** đối với bị cáo:

Tòng Văn K (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT: Bản Pom Mú, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn Hương (đã chết) và bà Vàng Thị Én, sinh năm: 1970; Bị cáo chưa có vợ, con : Tiền sự: Không. Tiền án: 03 tiền án cụ thể

Ngày 25/11/2011, Tòng Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, tại bản án số: 26/2011/HSST ngày 25/11/2011.

Ngày 23/12/2012, Tòng Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. tại bản án số: 23/2012/HSST ngày 27/11/2012.

Ngày 09/3/2015, Tòng Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. tại bản án số: 34/2015/HSST ngày 09/3/2015. Hiện cả 03 bản án trên chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 30/9/2017 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt)

Người bị hại: Chị Đào Thị Vân N; sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu Ngã Ba, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H; sinh năm: 1983
Địa chỉ: Khu 5 a thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/9/2017, Tòng Văn K đang ngồi tại quán nước của chị Lý Thị Toái thuộc khu 1 thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên thì có một người đàn ông không rõ lai lịch đến gạ K mua điện thoại di động. Người đó đưa cho K xem chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A5. K hỏi bán bao nhiêu?. Người đó nói 02 triệu đồng. K hỏi tiếp: Sao không mang ra cửa hàng điện thoại mà bán, chiếc điện thoại này có phải do trộm cắp được mà có không?. Đến lúc này người đàn ông này thừa nhận với K chiếc điện thoại gạ bán cho K là do phạm tội mà có. K nói tiếp: Điện thoại trộm cắp mà bán 02 triệu đồng không ai mua đâu, nếu bán 1,5 triệu đồng thì mua. Người đàn ông đồng ý, K cầm điện thoại và trả cho người đó 1,5 triệu đồng. Mua được điện thoại trộm cắp, K mang về nhà lắp sim sử dụng. Đến ngày 23/9/2017, K mang chiếc điện thoại đến cửa hàng anh Phạm Văn H, trú tại khu 5A thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên cầm cố lấy số tiền 900.000 đồng. Ngày 24/9/2017, K lấy tiếp của anh H số tiền 1.100.000 đồng. Đến ngày 26/9/2017, K đến gặp anh H gạ bán lại chiếc điện thoại đang cầm cố với giá 2.250.000 đồng, anh H nhất trí. Sau khi trừ đi số tiền 2.000.000 đồng mà K đã lấy trước khi cầm cố, anh H trả thêm cho K 250.000 đồng. Trong quá trình cầm cố, mua bán điện thoại, K không nói cho anh H biết do phạm tội mà có. Số tiền bán điện thoại, K đã tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 30/9/2017, K bị bắt tạm giam về hành vi: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5 do Tòng Văn K mua của người đàn ông không rõ lai lịch là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của chị Đào Thị Vân N, trú tại khu Ngã Ba, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Chị N đã bị kẻ gian đột nhập vào nhà riêng lấy trộm chiếc điện thoại di động nói trên cùng một số tài sản khác vào đêm ngày 18, rạng sáng ngày 19/9/2017 tại khu Ngã Ba, xã Mường Kim, huyện Than Uyên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 17/HĐ - ĐGTS ngày 30/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: *Chiếc điện thoại Samsung Galaxy A5 đã qua sử dụng của chị Đào Thị Vân N có trị giá 3.800.000 đồng.* Ngày 10/11/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại cho chị Đào thị Vân N.

Bản cáo trạng số: 87/CT - VKS ngày 15/11/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Tòng Văn K về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 - Bộ luật hình sự.

Năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tòng Văn K biết rõ chiếc điện thoại do người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu bán cho mình là tài sản trộm cắp mà có, nhưng K vẫn cố tình mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được chiếc điện thoại đó K mang ra cửa hàng điện thoại bán cho anh Phạm Văn H với giá 2.250.000 đồng nhưng không nói cho anh H biết đó là tài sản do phạm tội mà có được. Như vậy căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo Tòng Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 250; điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo từ **30 tháng đến 36 tháng tù**; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 250 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 582, 357 khoản 2 điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường lại số tiền 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) cho anh Phạm Văn H.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy phạm tội lần này là lần thứ 4 và rất hối hận về hành vi của mình hứa sẽ không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 20/9/2017 Tòng Văn K đã mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 của một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000 đồng. Quá trình trao đổi mua bán K biết rõ chiếc điện thoại của người đàn ông đó là tài sản trộm cắp mà có được nhưng K vẫn mua. Sau khi mua được điện thoại di

động K mang về nhà lắp sim vào để dùng, đến ngày 23/9/2017 K mang chiếc điện thoại đó ra cầm cố lấy 900.000 đồng, tiếp tục đến ngày 24/9/2017 K lấy tiếp của anh H số tiền 1.100.000 đồng. Đến ngày 26/9/2017 K bán chiếc điện thoại di động đó cho anh H giá 2.250.000 đồng, anh H đưa thêm cho K 250.000 đồng nữa để đủ số tiền 2.250.000 đồng nhưng không nói cho anh H biết chiếc điện thoại đó là do K phạm tội mà có. Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: *Chiếc điện thoại Samsung Galaxy A5 đã qua sử dụng của chị Đào Thị Vân N có trị giá 3.800.000 đồng*. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Tòng Văn K về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo đã ba lần bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xét xử đều về tội: "Trộm cắp tài sản" bị cáo đã đi chấp hành án phạt tù nhưng chưa hết thời hạn để xóa án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, do vậy cả ba bản án đều chưa được xóa án tích. Như vậy xét về nhân thân bị cáo là xấu, nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 250 - Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại Samsung Galaxy A5 là của chị Đào Thị Vân N. Vì vậy Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho chị N là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại chị N vắng mặt nhưng có đơn đề nghị về phần dân sự không yêu cầu bồi thường gì, về phần hình sự đề nghị xét xử bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 2.250.000 đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền 2.250.000 đồng cho anh Phạm Văn H.

Đối với người đàn ông bán điện thoại di động cho Tòng Văn K do K không biết rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với anh Phạm Văn H là người mua điện thoại di động của K, quá trình điều tra anh H không biết chiếc điện thoại do K phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48- Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn K **30 (ba mươi)** tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 30/9/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào điều 582, 357 khoản 2 điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường số tiền 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) cho anh Phạm Văn H có địa chỉ: Khu 5a thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Về thực hiện trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Kể từ ngày người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo K không thi hành xong khoản tiền bồi thường nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Tòng Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Bị hại
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Phương

